

BÁO CÁO
Thu - Chi ngân sách tuần thứ 35 năm 2024
(Từ ngày 24/8/2024 đến ngày 30/8/2024)

I. Số liệu thu - chi ngân sách:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Dự toán năm 2024		Thực hiện Tuần thứ 35	Luỹ kế từ đầu năm đến nay	So sánh (%)		
	Trung ương giao	DT giao đầu năm QĐ 3399/QĐ- UBND			THLK/ DT TW	THLK/ DT đầu năm	THLK/ CKLK
1	2	3	4	5	6	7	8
I. Tổng thu NSNN trên địa bàn	9.177.500	12.800.000	138.157	6.679.531	72,8	52,2	147,9
1. Thu nội địa	8.127.500	10.500.000	117.245	5.851.452	72,0	55,7	149,3
1.1. Thu từ thuế, phí và thu khác: Trong đó	5.607.500	7.200.000	84.536	4.295.817	76,6	59,7	121,2
- Thu từ các doanh nghiệp nhà nước	1.885.000	1.780.000	6.071	1.202.931	63,8	67,6	118,4
- Thu từ khu vực kinh tế NQD	1.826.000	2.243.000	31.833	1.297.938	71,1	57,9	113,1
- Thu phí, lệ phí	400.000	515.000	604	313.720	78,4	60,9	120,5
- Thu xổ số kiến thiết	35.500	35.500		24.166	68,1	68,1	103,1
- Thu tiền thuê đất	150.000	237.000	742	63.479	42,3	26,8	121,1
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản thu khác	250.000	2.089.500	16.424	1.115.276	446,1	53,4	117,8
- Các khoản huy động đóng góp, Gồm:		300.000	28.861	278.307		92,8	284,0
+ Thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường		300.000	28.861	272.941		91,0	282,4
+ Các khoản huy động đóng góp khác				5.366			
1.2. Thu tiền sử dụng đất:	2.520.000	3.300.000	32.709	1.555.635	61,7	47,1	413,3
2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	1.050.000	2.300.000	20.912	828.078	78,9	36,0	139,3
II. Thu ngân sách địa phương	16.433.344	18.690.044	113.086	20.344.058	123,8	108,8	119,6
1. Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp	7.717.800	9.974.500	113.086	5.656.578	73,3	56,7	156,2
1.1. Thu từ thuế phí và thu khác	5.162.300	6.639.000	80.377	4.100.943	79,4	61,8	126,3
- Các khoản huy động đóng góp, Gồm:		300.000	28.861	278.307		92,8	284,0
+ Thu đóng góp từ khai thác khoáng sản để đầu tư hạ tầng giao thông và khắc phục môi trường		300.000	28.861	272.941		91,0	282,4
+ Các khoản huy động đóng góp khác				5.366			
1.2. Thu tiền sử dụng đất	2.520.000	3.300.000	32.709	1.555.635	61,7	47,1	413,3
2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.715.544	8.715.544		6.080.000	69,8	69,8	99,1
- Thu bổ sung cân đối ngân sách	5.602.739	5.602.739		4.016.000	71,7	71,7	102,1
- Thu bổ sung có mục tiêu	3.112.805	3.112.805		2.064.000	66,3	66,3	93,6
3. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang				8.607.198			118,8
III. Chi ngân sách địa phương	16.967.916	18.738.293	200.398	13.548.397	79,8	72,3	115,9

II. Một số hoạt động của Lãnh đạo Sở Tài chính trong tuần:

- Thực hiện các công việc thường xuyên khác.

Nơi nhận:

- VP: Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Đảng ủy Khối cơ quan - DN tỉnh Lào cai;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VP, QLNS (Hoàn).

GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Ảnh